

Số: 58 /BC-TSVN-HĐQT

TP Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2020

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2020 - 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Thủy sản Việt Nam

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (Tổng công ty) trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) nhiệm kỳ 2020 – 2024 Tổng công ty về kết quả hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2020 như sau:

### 1. Kết quả thực hiện năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2019

#### 1.1. Đặc điểm hoạt động, những thuận lợi, khó khăn

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2019, Ngành Thủy sản Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh thủy sản nói riêng, trong bối cảnh triển khai Chiến lược phát triển bền vững kinh tế Biển Việt Nam, đã và đang tiếp tục phát triển thành một ngành kinh tế mũi nhọn, ngành sản xuất hàng hóa lớn, đi đầu trong hội nhập kinh tế quốc tế, khẳng định vị thế của Việt Nam là một trong 05 nước xuất khẩu thủy sản lớn nhất thế giới... Tuy vậy, bên cạnh những thành tựu đạt được, Ngành và các doanh nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức cả khách quan lẫn chủ quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ như đến năm 2020 xuất khẩu 11 tỷ USD, tốc độ tăng trưởng bình quân 7-8%/năm,... là những mục tiêu khó thực hiện được. Đó là những rào cản kỹ thuật, xu thế bảo hộ nội địa của các thị trường nhập khẩu lớn trên thế giới như Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản ngày càng gia tăng; bất đồng ngày càng sâu sắc giữa các nước lớn về định hình hệ thống thương mại toàn cầu một mặt làm suy giảm mạnh mức tăng trưởng thương mại toàn cầu, mặt khác mức độ cạnh tranh, đối kháng ngày càng khốc liệt; biến đổi khí hậu, lũ lụt và dịch bệnh diễn biến phức tạp; trong nước giá các loại nguyên liệu xuất khẩu chủ lực như tôm, cá tra, mực và các loại hải sản do nguồn cung không ổn định tăng cùng các chi phí sản xuất khác; chương trình hỗ trợ ngư dân và doanh nghiệp hoạt động khai thác, đánh bắt, hải sản xa bờ vướng mắc những khó khăn tồn tại và không được thúc đẩy mạnh mẽ như nhiệm kỳ trước... là những nhân tố làm giảm sức cạnh tranh của Ngành Thủy sản Việt Nam và tác động mạnh đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp.

Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – SEAPRODEX, trong bối cảnh tình hình chung như vậy, cũng đã gặp những khó khăn, thuận lợi tương tự ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty. Bên cạnh đó, trong nhiệm kỳ 2015-2019 này Tổng công ty cũng phải đồng thời tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là hoàn thành cổ phần hóa và thực hiện phương án thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định của Chính phủ và Đại diện chủ sở hữu nhà nước là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước đây và hiện nay là Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).

#### 1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2019 Công ty mẹ:

## a. Kết quả thực hiện năm 2019

ĐVT: đồng

TT	KHOẢN MỤC	Công ty mẹ		% TH19 /KH19
		Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	
I	DOANH THU	218.299.760.647	203.337.424.038	93,15
II	CHI PHÍ	182.299.526.122	139.781.617.806	76,68
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	36.000.234.525	63.555.806.232	176,54

## b. Kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2015-2019

ĐVT: tỷ đồng

TT	Khoản mục	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Tổng cộng nhiệm kỳ (2015-2019)		
		KH	TH	KH	TH	%TH /KH								
1	Doanh thu	233,60	139,42	118,26	174,93	184,62	203,03	182,75	172,41	218,30	203,34	937,53	893,13	95,26%
2	Chi phí	186,40	95,35	97,91	143,19	161,62	174,26	153,95	139,73	182,30	139,78	782,18	692,31	88,51%
3	Lợi nhuận TT	47,20	44,07	20,35	31,74	23,00	28,77	28,80	32,68	36,00	63,56	155,35	200,82	129,27%
4	Lợi nhuận ST		20,35		31,74		28,77		32,68		60,00		173,53	
5	Chia cổ tức								24,99					
6	LNST chưa p/p đến 31/12		7,82		38,78		64,37		69,18		199,90		199,90	

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty mẹ Tổng công ty bao gồm các hoạt động tại Văn phòng Tổng công ty và 02 Chi nhánh là Hải Phòng và Lâm Đồng, triển khai trên các lĩnh vực như kinh doanh xuất nhập khẩu, dịch vụ cho thuê tài sản, xuất khẩu lao động; nuôi và kinh doanh cá Tầm thương phẩm; gia công chế biến thủy sản, kinh doanh cảng bến bãi, kho hàng và đặc biệt hoạt động đầu tư tài chính có ảnh hưởng, đóng góp lớn đến doanh thu và hiệu quả của Tổng công ty.

### 1.3. Đánh giá thực hiện năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2019

#### a. Đánh giá thực hiện năm 2019

Năm 2019, tình hình hoạt động của Công ty mẹ vẫn được duy trì ổn định trên tất cả các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong đó, Văn phòng Tổng công ty đã khai trương hoạt động cửa hàng đầu tiên trong chuỗi hệ thống kinh doanh thủy sản nội địa phục vụ mục tiêu đa dạng hóa thị trường, giảm bớt sự phụ thuộc vào xuất khẩu, đồng thời tăng cường sự phối hợp và hiệu quả hoạt động chung với các đơn vị thành viên trong hệ thống Seaprodex; Chi nhánh Hải Phòng tập trung khai thác có hiệu quả tài sản cố định nhà, xưởng thông qua hoạt động dịch vụ, gia công, đã vượt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận trước thuế giảm lỗ nhiều so với kế hoạch; Chi nhánh Lâm Đồng đã nỗ lực khắc phục khó khăn trong sản xuất và kinh doanh cá Tầm, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Tuy còn một số tồn tại, vướng mắc trên một số lĩnh vực sản xuất kinh doanh (xuất khẩu thủy sản, thả cá nuôi, kinh doanh vật tư,...), song bằng nỗ lực, Công ty mẹ - Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch và tăng gấp đôi cùng kỳ năm ngoái. Công tác quản lý danh mục đầu tư, quản trị tài chính, kiểm soát chi phí, tiền lương chặt chẽ gắn với kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao.

## b. Đánh giá nhiệm kỳ 2015 - 2019

Tổng công ty là một trong số ít doanh nghiệp nhà nước do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý đã hoàn thành cổ phần hóa và tổ chức chuyển đổi hoạt động thành công sang hình thức công ty cổ phần có vốn nhà nước chi phối đúng tiến độ, đảm bảo an toàn và tuân thủ chặt chẽ các quy định về cổ phần hóa và đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán từ tháng 12/2016.

Tổng công ty tiếp tục duy trì ổn định và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh tại Văn phòng Tổng công ty và 02 Chi nhánh. Trong đó, đã từng bước ổn định và cải thiện đáng kể hiệu quả hoạt động của Chi nhánh Hải Phòng; đối với Chi nhánh Lâm Đồng tiếp tục tận dụng các cơ hội và tiềm năng trong hoạt động sản xuất và kinh doanh cá Tầm thương phẩm mặc dù trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức đặc biệt là vấn đề con giống, dịch bệnh từ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và cạnh tranh trên thị trường do hàng “nhái” và hàng Trung Quốc.

Đánh giá chung nhiệm kỳ 2015-2019, Tổng công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tài chính do ĐHĐCĐ giao hàng năm trong đó lợi nhuận thực hiện đạt và vượt 29,27% kế hoạch do ĐHĐCĐ giao, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2019 là 199,90 tỷ đồng. Qua đó duy trì tích cực hình ảnh, uy tín thương hiệu SEAPRODEX; ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động đồng thời Tổng công ty có nguồn vốn tích lũy để dự phòng rủi ro tài chính, tái đầu tư và chia cổ tức cho các cổ đông.

## 2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2019

Thực hiện chức năng; nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty, trong năm 2019, HĐQT đã tiến hành 41 cuộc họp (trong đó có 04 cuộc họp trực tiếp và 37 cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) cũng như lấy ý kiến của các Thành viên HĐQT trên hệ thống online office (văn phòng điện tử) để ban hành các Nghị quyết, Quyết định thông qua các nội dung công việc, trong đó có một số công việc quan trọng như sau:

- Cử/ thôi cử Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn đầu tư của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác;
- Chỉ đạo Người đại diện biểu quyết tại cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Tổng công ty;
- Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
- Phê duyệt kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2019 của Tổng công ty;
- Phê duyệt phân phối quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018;
- Thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng công ty;
- Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019;

- Thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;
- Ban hành Quy chế quản lý Người đại diện của Tổng công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Tổng công ty;
- Thống nhất việc tiếp tục bổ nhiệm Ông Mai Xuân Phong - Thành viên HĐQT Công ty làm Tổng giám đốc Tổng công ty;

Trong năm 2019, HĐQT đã chỉ đạo chặt chẽ và xuyên suốt đối với Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã được HĐQT thông qua tại các cuộc họp HĐQT, các Nghị quyết đã được ban hành.

### **3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành**

Trong năm 2019, hoạt động Tổng công ty gặp nhiều khó khăn do những nguyên nhân khách quan, như: việc tiếp tục tạm dừng thực hiện tái cơ cấu danh mục đầu tư tại các công ty con, liên kết và đầu tư dài hạn theo chủ trương của các cơ quan nhà nước, chủ trương thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty cũng ảnh hưởng lớn đến chiến lược phát triển kinh doanh, đầu tư dự án của Tổng công ty.

Theo số liệu thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019 cho thấy, mặc dù có những khó khăn như trên nhưng Ban điều hành đã rất nỗ lực chủ động đề xuất và triển khai thực hiện các chủ trương từ HĐQT, linh hoạt trước những diễn biến của tình hình thực tế phát sinh tại Tổng công ty. Sự phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành luôn được thực hiện chặt chẽ, kịp thời để nắm bắt và xử lý hiệu quả những vấn đề phát sinh và các tình huống cấp thiết:

- + Ban điều hành đã triển khai nghiêm túc các chủ trương từ HĐQT.
- + Đối với việc ra quyết định của HĐQT liên quan đến công tác điều hành, Ban điều hành luôn kịp thời đề xuất tham mưu.
- + Trong công tác điều hành hoạt động hàng ngày, các Thành viên Ban điều hành thể hiện sự phối hợp chỉ đạo tốt, đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc vì mục đích chung đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, hạn chế tối đa thiệt hại cho Tổng công ty và thực hiện báo cáo HĐQT theo quy định.

Trong năm 2019, bộ máy tổ chức nhân sự của Tổng công ty cũng đã được củng cố và sắp xếp thu gọn một cách hợp lý, có sự phân công rõ ràng, phát huy vai trò của quản lý từng bộ phận, tạo sự đồng thuận cao và hoạt động hiệu quả.

### **4. Thủ lao và chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2019**

(Có báo cáo chi tiết trong Tờ trình ĐHĐCĐ năm 2020)

Tổng lương chuyên trách và thù lao của HĐQT năm 2019 là 876,4 triệu đồng. Trong đó:

- + Thủ lao của Chủ tịch HĐQT và 03 Thành viên HĐQT kiêm nhiệm là 372 triệu đồng.
- + Lương chuyên trách của 01 Thành viên HĐQT chuyên trách (ông Trần Hoàng Lâm) là 504,4 triệu đồng.

## **5. Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2024**

### **5.1. Dự báo tình hình, định hướng kế hoạch năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2024**

Dự báo tình hình kinh tế - xã hội của Việt Nam trong thời gian tới trong ngắn hạn và dài hạn vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến ngành Nông nghiệp nói chung và các doanh nghiệp Ngành Thủy sản nói riêng với nhiều cơ hội và thách thức đan xen:

- Bên cạnh tác động khách quan, tích cực từ EVFTA, CPTPP... mở rộng cửa cho Thủy sản Việt Nam tiến mạnh mẽ vào các thị trường tiêu thụ rộng lớn của thế giới thì các tồn tại lớn trong thực hiện định hướng phát triển thủy sản bền vững như Chương trình quốc gia về quản lý, khai thác thủy sản bền vững (tuân thủ theo Luật IUU), bài toán đảm bảo nguồn nguyên liệu sản xuất liên quan chặt chẽ vấn đề kiểm soát chất lượng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ và rào cản kỹ thuật để bảo hộ sản xuất nội địa của hầu hết các thị trường tiêu thụ,... liên quan đến những sản phẩm xuất khẩu nòng cốt như tôm, cá tra, mực, sò điệp,...; vấn đề cạnh tranh để thu hút nhân lực, lao động thủy sản,... Mặt khác tình hình an ninh trên Biển Đông vẫn còn nguy cơ bất ổn cũng như quy mô dịch bệnh, điều kiện thời tiết cực đoan do ảnh hưởng biến đổi khí hậu như tình hình dịch COVID-19 diễn biến ngày càng phức tạp khó lường tiếp tục tiềm ẩn nhiều rủi ro ảnh hưởng đến toàn bộ các Ngành kinh tế bao gồm Ngành kinh tế thủy sản nói chung cũng như doanh số và hiệu quả trong những lĩnh vực sản xuất, kinh doanh như nuôi trồng, kinh doanh nội địa, xuất khẩu thủy sản, cơ khí đóng sửa tàu thủy sản... và cả hoạt động thương mại dịch vụ của Tổng công ty trong ngắn hạn và dài hạn.

- Song song đó, Tổng công ty sẽ tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, thoái vốn nhà nước theo chủ trương sắp xếp các doanh nghiệp có vốn nhà nước của Chính phủ.

### **5.2. Mục tiêu kế hoạch năm 2020 và nhiệm kỳ 2020 - 2024**

#### **a. Mục tiêu cụ thể**

##### **❖ Mục tiêu năm 2020:**

- Duy trì doanh số, hiệu quả bằng mức thực hiện năm 2019 đối với một số lĩnh vực có khả năng rủi ro cao do phụ thuộc mùa vụ, thời tiết hoặc biến động thị trường như sản xuất kinh doanh cá Tầm, xuất khẩu thủy sản, kinh doanh vật tư nội địa;

- Phấn đấu tăng trưởng ít nhất 6,8% (tương đương tốc độ tăng trưởng GDP) đối với một số lĩnh vực còn dư địa tăng trưởng như khai thác tài sản cố định nhà xưởng, kinh doanh thủy sản nội địa,...

Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh COVID-19 phát sinh và dự kiến kéo dài sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến các mục tiêu cụ thể dự kiến trong năm 2020 như trên.

##### **❖ Định hướng mục tiêu nhiệm kỳ 2020 - 2024:**

- Tăng cường sự định hướng chỉ đạo, điều hành việc gắn kết, phối hợp ngày càng chặt chẽ, hiệu quả trong hoạt động sản xuất, thương mại giữa Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên, đặc biệt trong hoạt động sản xuất, xuất khẩu và kinh doanh thủy sản nội địa nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên qua đó củng cố và phát triển giá trị lợi thế và thương hiệu SEAPRODEX cả ở trong nước và quốc tế.

- Về các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

+ Phản đầu đạt mức tăng trưởng hằng năm tối thiểu bằng mức tăng trưởng GDP, trong đó tăng trưởng trong lĩnh vực thương mại dịch vụ trong điều kiện bình thường phản đầu đạt mức tăng từ 10% trở lên so với thực hiện của năm trước liền kề.

+ Lợi nhuận thực hiện phản đầu đạt mức tăng trưởng hằng năm tối thiểu bằng mức tăng trưởng GDP bình quân 6,8%/năm kể từ năm 2021; cổ tức cho cổ đông phản đầu đạt và vượt mức ĐHĐCD giao.

Tương tự, nếu tình hình dịch bệnh COVID-19 kéo dài sẽ ảnh hưởng đến các mục tiêu định hướng dự kiến trong nhiệm kỳ 2020 - 2024 như trên.

**5.3. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 và nhiệm kỳ 2020 - 2024 của Công ty mẹ:**

**a. Năm 2020:**

ĐVT: đồng

TT	KHOẢN MỤC	Công ty mẹ		
		Thực hiện 2019 theo kiểm toán	Kế hoạch 2020 điều chỉnh	% KH20 /TH19
I	DOANH THU	203.337.424.038	214.373.517.502	105,4
II	CHI PHÍ	139.781.617.806	154.022.348.586	110,2
III	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	63.555.806.232	60.351.168.916	95,0

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu như trên của Tổng công ty được xây dựng trên cơ sở xem xét, dự liệu ảnh hưởng của tình hình dịch COVID-19 kéo dài đến không quá 1/2 quý 2/2020.

Nếu tình hình dịch COVID-19 kéo dài không kiểm soát được thì toàn bộ các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty đều bị ảnh hưởng lớn từ đó dẫn đến tổng doanh thu có thể giảm trên 50% trở lên và lợi nhuận trước thuế giảm ít nhất 30% - 50%.

**b. Nhiệm kỳ 2020-2024**

ĐVT: Đồng

TT	Khoản mục	Nhiệm kỳ 2020-2024
1	Tổng doanh thu	Phản đầu đạt mức tăng trưởng hằng năm tối thiểu bằng mức tăng trưởng GDP bình quân 6,8%/năm (Theo dự báo của Trung tâm Thông tin và dự báo kinh tế - xã hội quốc gia – NCIF).
2	Lợi nhuận trước thuế	Năm 2020 đặt kế hoạch Lợi nhuận là 60,35 tỷ đồng. Từ năm 2021, phản đầu đạt mức tăng trưởng hằng năm tối thiểu bằng mức tăng trưởng GDP bình quân 6,8%/năm

Nếu tình hình dịch COVID-19 kéo dài hoặc/và tình hình thoái vốn nhà nước được triển khai thực hiện thì định hướng mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch nhiệm kỳ 2020-2024 sẽ được điều chỉnh theo quyết định của ĐHĐCD.

**5.4. Kế hoạch đầu tư**

**a. Năm 2020**

Tổng công ty tiếp tục hoàn thiện pháp lý sử dụng đất và thủ tục đầu tư để triển khai dự án tại Khu đất số 78-80-82 Thùy Vân, Thành phố Vũng Tàu và tại Khu đất số 7 Nơ Trang Long, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo phân kỳ đầu tư, dự kiến kế hoạch tổng mức đầu tư thực hiện năm 2020 là 41.544.336.269 đồng, số liệu trên là định mức nhu cầu vốn đầu tư tạm tính cho kế hoạch năm 2020. Khi Hội đồng quản trị chính thức phê duyệt quyết định định đầu tư 02 dự án này, Ban điều hành sẽ tổ chức thực hiện các bước công việc, thủ tục đầu tư và quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư đúng theo quy định.

### b. Nhiệm kỳ 2020-2024

Thực hiện theo đề án tái cơ cấu Tổng Công ty giai đoạn 2020-2021 gồm 07 dự án đầu tư với tổng mức đầu tư dự kiến là 2.241,36 tỷ đồng.

#### 5.5. Một số giải pháp thực hiện:

##### a. Nhóm giải pháp về công tác nhân sự, mô hình tổ chức:

- Tiếp tục rà soát kiện toàn nhân sự, mô hình làm việc của Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc; thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ các Phòng, Chi nhánh và cán bộ quản lý để tạo nguồn cho việc bổ sung cán bộ lãnh đạo các cấp.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn thường xuyên và kỹ năng chuyên sâu về quản lý, kinh doanh, marketing - thương mại... cho người lao động và các cấp quản lý.

- Triển khai xây dựng các cơ chế chính sách tiền lương, điều kiện về môi trường làm việc, cơ hội thăng tiến... vừa đảm bảo quy định của Nhà nước, phù hợp tình hình và hoạt động của Tổng công ty và đơn vị gắn liền với công tác tuyển dụng, đánh giá, xếp loại và thi đua khen thưởng nhằm thu hút, bổ sung nguồn nhân lực mới đồng thời động viên, khuyến khích kịp thời đóng góp của tập thể đơn vị và người lao động trong việc thực hiện các nhiệm vụ và chức trách được giao.

- Phối hợp với Tổ chức Đảng các cấp để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên) làm nòng cốt thực hiện thi đua; thực hiện tốt nội quy lao động, xây dựng văn hóa doanh nghiệp; đảm bảo công tác an ninh, bảo mật, phòng chống cháy nổ thường xuyên; thực hành tiết kiệm các chi tiêu hoạt động, chi phí hành chính...

##### b. Nhóm giải pháp về tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn trên các lĩnh vực kinh doanh, tiếp tục kiểm tra giám sát chặt chẽ hoạt động của bộ phận, đơn vị trực thuộc, các công ty con và vốn đầu tư của Tổng công ty; tổ chức thực hiện tập trung, bám sát tình hình thực tiễn. Trong đó tập trung vào các hoạt động sản xuất kinh doanh trọng tâm như:

- Đối với hoạt động nuôi, kinh doanh thủy sản: Thực hiện đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả của hoạt động nuôi thủy sản tập trung đổi mới với các loài thủy sản có giá trị kinh tế cao có lợi thế trong cạnh tranh trên thị trường:

+ Bên cạnh việc đẩy mạnh hoạt động nuôi cá Tầm, sẽ nghiên cứu phát triển về nuôi và kinh doanh các loại thủy sản giá trị khác;

+ Hoàn thiện chuỗi sản xuất kinh doanh từ con giống, nuôi thành phẩm và phân phối sản phẩm có hàm lượng giá trị gia tăng ngày càng cao. Theo đó, tăng cường áp dụng công nghệ mới, tự động hóa và kiểm soát môi trường nuôi thân thiện môi trường; tiết kiệm định mức, giảm chi phí hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm; đảm bảo các điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm và phù hợp xu hướng tiêu thụ của người tiêu dùng.

- Tổ chức các hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ đồng bộ với mục tiêu cung cấp, quảng bá hình ảnh và phát triển thương hiệu SEAPRODEX. Cụ thể:

+ Tiếp tục xúc tiến phối hợp công tác thị trường, khách hàng của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên trong các mặt hoạt động như Hội chợ nông – thủy sản trong nước và quốc tế; hoàn thiện và phát triển chuỗi Cửa hàng thủy sản SEAPRODEX; nghiên cứu tham gia các sàn giao dịch và các hoạt động thương mại điện tử... để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm truyền thống như: Tôm sinh thái, cá Tầm, Sò điệp, ... và phát triển các sản phẩm thủy sản giá trị gia tăng và các sản phẩm thủy sản khác.

+ Tập trung chỉ đạo để đảm bảo doanh số, an toàn và hiệu quả trong hoạt động xuất khẩu, kinh doanh vật tư nội địa bao gồm các mặt hàng truyền thống đồng thời tiếp tục nghiên cứu, kinh doanh thăm dò một số mặt hàng mới tạo tiền đề tăng trưởng nhanh và chắc chắn về doanh số và hiệu quả cho Tổng công ty.

+ Đối với kinh doanh cho thuê tài sản và các hoạt động thương mại dịch vụ khác: Tiếp tục thực hiện rà soát tất cả các cơ sở nhà đất đảm bảo đúng quy định của Nhà nước về quản lý sử dụng đất, nâng cao hiệu quả kinh doanh tài sản tại Văn phòng và các Chi nhánh.

### c. Nhóm giải pháp về công tác quản lý danh mục đầu tư tài chính và thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty:

- Tiếp tục theo dõi, quản lý chặt chẽ danh mục đầu tư tài chính: tăng cường công tác giám sát hoạt động của các công ty con; giám sát; chỉ đạo Người đại diện của Tổng công ty thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ góp phần thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của doanh nghiệp do Đại hội đồng cổ đông giao. Theo đó tập trung chỉ đạo Người đại diện vốn tại các doanh nghiệp mà Tổng công ty có vốn góp lớn; tiếp tục tập trung theo dõi và chỉ đạo sát Người đại diện vốn tại các doanh nghiệp có tình hình khó khăn, phát sinh vướng mắc, trước mắt tại: Công ty cổ phần Thủy sản số 4, Công ty cổ phần Công nghiệp Thủy sản, Công ty cổ phần Xuất nhập Thủy sản Miền Trung, Công ty Liên doanh Thủy sản Việt Nga ...

- Tiếp tục theo dõi, thực hiện thủ tục Giám đốc thẩm đối với nội dung quyết định liên quan đến quyền và lợi ích của Seaprodex trong Bản án hình sự phúc thẩm số 346/2019/HS-PT do Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tuyên ngày 13/06/2019, yêu cầu tuyên vô hiệu Hợp đồng vay với Công ty cổ phần xây dựng Bắc Nam 79, đảm bảo lợi ích cao nhất cho Tổng công ty. Sắp xếp nguồn vốn, xử lý biện pháp tư pháp của Bản án phúc thẩm.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện pháp lý sử dụng đất để đảm bảo việc kinh doanh, hợp tác kinh doanh tài sản cố định gắn liền với đất đúng quy định, có hiệu quả nhưng không ảnh hưởng tới tiến độ sẵn sàng bàn giao mặt bằng sạch khi có Nghị quyết của Hội đồng quản trị và cấp có thẩm quyền về triển khai dự án dài hạn tại tất cả cơ sở nhà, đất của Tổng công ty. Theo đó, tập trung trong năm đầu của nhiệm kỳ hoàn thiện pháp lý sử dụng đất, đầu tư dự án để đưa vào khai thác, sử dụng có hiệu quả đối với các cơ sở nhà đất tại số 02 Ngô Gia Tự, 07 Nơ Trang Long, 80 Thùy Vân, 211 Nguyễn Thái Học, 97/6 Kinh Dương Vương và

cơ sở nhà đất 2-4-6 Đồng Khởi – 21 Ngô Đức Kế. Việc tổ chức quản lý và thực hiện các dự án đầu tư được cấp thẩm quyền cho phép triển khai kịp thời, đúng quy định.

**d. Nhóm giải pháp về quản trị doanh nghiệp:**

- Quản trị tài chính, kiểm soát các khoản chi phí, tiền lương... đúng quy định và gắn với kết quả thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục rà soát để điều chỉnh, bổ sung các quy định, quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty phù hợp mô hình hoạt động, cơ cấu cổ đông. Việc công bố, cập nhật thông tin, quản lý cổ đông... đúng quy định của công ty đại chúng quy mô lớn giao dịch trên UPCOM;
- Xây dựng, quảng bá hình ảnh và phát triển thương hiệu Seaprodex.
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2020-2024 của Tổng công ty; triển khai kịp thời và quyết tâm hoàn thành tốt, toàn diện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ và thường niên sau Đại hội.

**e. Nhóm giải pháp về thực hiện sắp xếp, tái cơ cấu vốn nhà nước tại Tổng công ty:**

Triển khai Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2020-2021 và những năm tiếp theo đảm bảo đúng nội dung, mục tiêu và tiến độ theo phê duyệt. Qua đó, tập trung huy động, phát huy các nguồn lực vào các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, các lĩnh vực hoạt động, ngành nghề kinh doanh theo định hướng phát triển lâu dài, bền vững của Tổng công ty.

HĐQT xin kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./.

Trân trọng./.

**Noi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS TCT;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Huy